

Số: 14/BC - TYT

Hòa Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM
QUÝ I NĂM 2024**

Kính gửi: Trung tâm y tế Hạ Long

I. Thống kê nguồn lực quản lý ATTP tuyến xã và Trung tâm y tế:

1. Thông tin hành chính:

1.1. Cán bộ, nhân viên làm công tác ATTP:

(a) Tổng số cán bộ, nhân viên: 01 người

- Tuyến xã: 01 người

(b) Phân loại (ghi số người vào cột tương ứng):

Cán bộ	Số lượng (người)	
	TTYT	TYT
(1) Chuyên trách		
(2) Kiêm nhiệm		01
(3) Quản lý		
(4) Chuyên môn/kỹ thuật		
(5) Khác (ghi rõ): biệt phái, tăng cường...		

(c) Trình độ học vấn (ghi số người vào cột tương ứng):

Cán bộ	Số lượng (người)	Số lượng (người)
	TTYT	TYT
(1) Sau đại học		
(2) Đại học		01
(3) Cao đẳng, trung cấp		
(4) Khác (ghi rõ)		

1.3. Thiết bị văn phòng của bộ phận được phân công nhiệm vụ bảo đảm ATTP

Tên trang thiết bị	Số lượng
(1) Máy tính (chiếc)	0

1.4. Năng lực kiểm nghiệm

Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Số lượng
(1) Xét nghiệm chỉ tiêu hóa lý (chỉ tiêu):	0

(2) Xét nghiệm chỉ tiêu vi sinh (chỉ tiêu):	0
---	---

2. Thông tin số cơ sở thực phẩm

T T	Nội dung báo cáo	Tuyến xã		
		Tổng số cơ sở trên địa bàn xã (Cơ sở)	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND xã (Cơ sở)	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện/tổng số cơ sở phải cấp GCN (Cơ sở)
1	Cơ sở sản xuất thực phẩm (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)			
2	Cơ sở kinh doanh thực phẩm		06	
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống		01	
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố		02	
	Tổng cộng:		09	

II. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã

1. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Kết quả	
		Số lượng	Ghi chú
1	BCĐLN ATTP phường/xã/thị trấn do Chủ tịch UBND làm Trưởng ban:	01
2	Họp BCĐLN ATTP
3	Hội nghị triển khai, tổng kết của BCĐ

2. Thông tin, truyền thông

TT	Tên hoạt động/hình thức	Kết quả	
		Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)	03/25	Nói chuyện trực tiếp tại các buổi TCMR
2	Phát thanh loa, đài (tin/bài/phóng sự)	6 bài/ 55 lượt
3	Băng rôn, khẩu hiệu	02
4	Tranh áp – phích/Posters	01
5	Tờ gấp/tờ rơi	20
6	Tài liệu khác (ghi rõ):.....

3. Hoạt động kiểm tra, giám sát

3.1. Số lượng đoàn: 02

3.2. Số cơ sở được kiểm tra, giám sát (cơ sở):.....

3.3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã				Tổng cộng
		SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	
1	Tổng số cơ sở				
2	Cơ sở được kiểm tra, giám sát	06	01	02	09
	Đạt (số cơ sở/%)	06/100	01/100	02/100
	Vi phạm (số cơ sở/%)
3	Xử lý vi phạm	0	0	0
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:
	- Tiền phạt (đồng):
3.2	Xử phạt bổ sung:
	- Đình chỉ hoạt động (*)
	- Tịch thu tang vật...
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):
	- Buộc thu hồi (2*)
	- Khác (ghi rõ):....

(2*) Tổng hợp các trường hợp đầu mối xử lý và chuyển cấp trên quyết định

4. Kiểm nghiệm thực phẩm

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số	Mẫu đạt	Mẫu không đạt

	nhanh	mẫu xét nghiệm (mẫu)	<i>Số lượng</i>	<i>%</i>	<i>Số lượng</i>	<i>%</i>
1	Hóa lý	0	0	0	0	0
2	Vi sinh	0	0	0	0	0

5. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh (số lượng/%)
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ (vụ)	0	0	
2	Số mắc (người)	0	0	
3	Số tử vong (người)	0	0	
4	Số vụ \geq 30 người mắc	0	0	

6. Kinh phí triển khai hoạt động về ATTP

TT	Nguồn kinh phí	Số lượng (triệu đồng)	Ghi chú
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu y tế - dân số	0
2	Ngân sách từ địa phương	0
3	Nguồn kinh phí khác (ghi rõ)...	0
	Tổng cộng		

7. Các hoạt động khác (nếu có):

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo địa phương.
- Có sự phối kết hợp giữa các ban ngành đoàn thể trong xã.

2. Tồn tại:

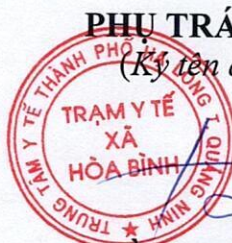
- Dân thưa, nhiều cơ sở kinh doanh mang tính thời vụ.
- Nhận thức về ATTP còn hạn chế.

3. Kiến nghị:.....

Nơi nhận:

- BCD ATTP xã;
- PTY TP Hạ Long;
- TYTY TP Hạ Long
- Lưu: TYT.

PHỤ TRÁCH TRẠM
(Ký tên đóng dấu)



[Signature]

Đông Thị Hoài Linh